

THỜI KHÓA BIỂU CÁC LỚP K19
(Từ ngày 05/10/2026 đến ngày 11/10/2026)

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
I. LỊCH HỌC CÁC LỚP CHUYÊN MÔN															
ATQ02-K19	Sáng	Ngữ âm tiếng Trung Quốc (12/45)	2-5	Ngữ âm tiếng Trung Quốc (16/45)	2-5			Ngữ âm tiếng Trung Quốc (20/45)	2-5	Học theo lớp đầu khóa		Học theo lớp đầu khóa			
		Cô Thảo	401B	Cô Thảo	401B			Cô Thảo	401B						
	Chiều														
ATQ03-K19	Sáng									Học theo lớp đầu khóa		Học theo lớp đầu khóa			
	Chiều			Ngữ âm tiếng Trung Quốc (12/45)	6-9	Ngữ âm tiếng Trung Quốc (16/45)	6-9	Ngữ âm tiếng Trung Quốc (20/45)	6-9						
				Cô Thảo	401B	Cô Thảo	401B	Cô Thảo	401B						
ATH02-K19	Sáng									Học theo lớp đầu khóa		Học theo lớp đầu khóa			
	Chiều	Ngữ âm tiếng Hàn Quốc (16/45)	6-9	Ngữ âm tiếng Hàn Quốc (20/45)	6-9	Ngữ âm tiếng Hàn Quốc (24/45)	6-9								
		Cô Bảo Ngọc	401B	Cô Bảo Ngọc	402B	Cô Bảo Ngọc	402B	1							

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
AĐCN02-K19	Sáng									Học theo lớp đầu khóa		Học theo lớp đầu khóa			
	Chiều	Lý thuyết mạch điện (10/45 tiết)	6-10	Điện tử cơ bản (10/30 tiết)	6-10	Điện tử cơ bản (15/30 tiết)	6-10	Lý thuyết mạch điện (15/45 tiết)	6-10						
		Cô Sửu	404A	Thầy Huy	404A	Thầy Huy	404A	Cô Sửu	404A						
AĐT02-K19	Sáng	Lý thuyết mạch điện (10/45 tiết)	1-5	Điện tử cơ bản (10/30 tiết)	1-5	An toàn và vệ sinh lao động (10/30 tiết)	1-5	Lý thuyết mạch điện (15/45 tiết)	1-5	Học theo lớp đầu khóa		Học theo lớp đầu khóa			
		Cô Sửu	404A	Cô Luyện	404A	Thầy Đàm Kiên	404A	Cô Sửu	404A						
	Chiều														

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
AĐT03-K19	Sáng	Lý thuyết mạch điện (10/45 tiết)	1-5	Điện tử cơ bản (10/30 tiết)	1-5	An toàn và vệ sinh lao động (10/30 tiết)	1-5	Lý thuyết mạch điện (15/45 tiết)	1-5	Học theo lớp đầu khóa		Học theo lớp đầu khóa			
		Cô Sưu	404A	Cô Luyến	404A	Thầy Đàm Kiên	404A	Cô Sưu	404A						
	Chiều														
ATĐ02-K19	Sáng									Học theo lớp đầu khóa		Học theo lớp đầu khóa			
	Chiều	Lý thuyết mạch điện (10/45 tiết)	6-10	Điện tử cơ bản (10/30 tiết)	6-10	Điện tử cơ bản (15/30 tiết)	6-10	Lý thuyết mạch điện (15/45 tiết)	6-10						
		Cô Sưu	404A	Thầy Huy	404A	Thầy Huy	404A	Cô Sưu	404A						

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
ATĐ03-K19	Sáng									Học theo lớp đầu khóa		Học theo lớp đầu khóa			
	Chiều	Lý thuyết mạch điện (10/45 tiết)	6-10	Điện tử cơ bản (10/30 tiết)	6-10	Điện tử cơ bản (15/30 tiết)	6-10	Lý thuyết mạch điện (15/45 tiết)	6-10						
		Cô Sưu	404A	Thầy Huy	404A	Thầy Huy	404A	Cô Sưu	404A						
ADL02-K19	Sáng	Điện cơ bản (10/30 tiết)	1-5	Điện tử cơ bản (10/30 tiết)	1-5	An toàn và vệ sinh lao động (10/30 tiết)	1-5	Điện cơ bản (15/30 tiết)	1-5	Học theo lớp đầu khóa		Học theo lớp đầu khóa			
		Cô Sưu	404A	Cô Luyến	404A	Thầy Đàm Kiên	404A	Cô Sưu	404A						
	Chiều														

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
ACB02-K19	Sáng									Học theo lớp đầu khóa		Học theo lớp đầu khóa			
	Chiều	Marketing du lịch (10/30)	6 - 10	Tâm lý và nghệ thuật trong giao tiếp (05/45)	6 - 10	Marketing du lịch (15/30)	6 - 10	Tổng quan du lịch (05/30)	6 - 10						
		cô Trang	501B	Cô Giang	501B	cô Trang	501B	thầy Phương	501B						
AKS02-K19	Sáng									Học theo lớp đầu khóa		Học theo lớp đầu khóa			
	Chiều	Marketing du lịch (10/30)	6 - 10	Tâm lý và nghệ thuật trong giao tiếp (05/45)	6 - 10	Marketing du lịch (15/30)	6 - 10	Tổng quan du lịch (05/30)	6 - 10						
		cô Trang	501B	Cô Giang	501B	cô Trang	501B	thầy Phương	501B						
AHD02-K19	Sáng									Học theo lớp đầu khóa		Học theo lớp đầu khóa			
	Chiều	Marketing du lịch (10/30)	6 - 10	Tâm lý và nghệ thuật trong giao tiếp (05/45)	6 - 10	Marketing du lịch (15/30)	6 - 10	Tổng quan du lịch (05/30)	6 - 10						
		cô Trang	501B	Cô Giang	501B	cô Trang	501B	thầy Phương	501B						

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
CB02-K19TC	Sáng	Học văn hóa		Học văn hóa		Học văn hóa		Học văn hóa		Học văn hóa					
	Chiều	Tiếng Anh	6 - 10	Lý thuyết chế biến món ăn (15/45)	6 - 10					Lý thuyết chế biến món ăn (20/45)	6 - 10				
		cô Liễu	12T1	cô Trang	12T1					cô Trang	12T1				
OT02,03-K19	Sáng									Học theo lớp đầu khóa		Học theo lớp đầu khóa			
	Chiều	Kỹ thuật chung về ô tô và công nghệ sửa chữa (15/30)	1h30	Vật liệu học và nhiên liệu ô tô (10/30)	1h30	Kỹ thuật chung về ô tô và công nghệ sửa chữa (20/30)	1h30	Vật liệu học và nhiên liệu ô tô (15/30)	1h30						
		Thầy Dũng	XTH 01	Thầy Thắng	D102	Thầy Dũng	XTH 01	Thầy Thắng	D102						
AOT02,03-K19	Sáng	Vật liệu học và nhiên liệu ô tô (15/30)	7h30	Kỹ thuật chung về ô tô và công nghệ sửa chữa (10/30)	7h30	Vật liệu học và nhiên liệu ô tô (20/30)	7h30	Kỹ thuật chung về ô tô và công nghệ sửa chữa (15/30)	7h30	Học theo lớp đầu khóa		Học theo lớp đầu khóa			
		Thầy Thắng	304A	Thầy Dũng	304A	Thầy Thắng	304A	Thầy Dũng	304A						
	Chiều														

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
AOT04-K19	Sáng	Vật liệu học và nhiên liệu ô tô (15/30)	7h30	Kỹ thuật chung về ô tô và công nghệ sửa chữa (10/30)	7h30	Vật liệu học và nhiên liệu ô tô (20/30)	7h30	Kỹ thuật chung về ô tô và công nghệ sửa chữa (15/30)	7h30	Học theo lớp đầu khóa		Học theo lớp đầu khóa			
		Thầy Thắng	304A	Thầy Dũng	304A	Thầy Thắng	304A	Thầy Dũng	304A						
	Chiều														
OT01-K19TC	Sáng	Học văn hóa		Học văn hóa		Học văn hóa		Học văn hóa		Học văn hóa					
	Chiều	Tiếng anh cơ bản (5/30)	1h30	Vẽ kỹ thuật (10/30)	1h30	Vật liệu học và nhiên liệu ô tô (15/30)	1h30	Vẽ kỹ thuật (15/30)	1h30	Vật liệu học và nhiên liệu ô tô (20/30)	1h30				
		Cô Liễu	D101	Thầy Phong	D101	Thầy Thắng	D101	Thầy Phong	D101	Thầy Thắng	D101				
ATT02,03-K19	Sáng									Học theo lớp đầu khóa		Học theo lớp đầu khóa			
	Chiều	Kỹ năng xây dựng kế hoạch (10/45)	6-10	Nhập môn lập trình C++/Python(10/45)	6-10	Đồ họa máy tính (10/75)	6-10	Mạng máy tính cơ bản (5/45)	6-10						
		Cô Hà	502B	Cô Quỳnh	407A	Cô Vân	407A		407A						

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
ADH02-K19	Sáng									Học theo lớp đầu khóa		Học theo lớp đầu khóa			
	Chiều	Kỹ năng xây dựng kế hoạch (10/45)	6-10	Thiết kế hình ảnh với Photoshop (10/60)	6-10	Thiết kế hình ảnh với Illustrator (10/60)	6-10	Thiết kế hình ảnh với Photoshop (15/60)	6-10						
		Cô Dương Hà	502B	Thầy Tuấn Anh	406A	Cô Trang	406A	Thầy Tuấn Anh	406A						
ATM02-K19	Sáng									Học theo lớp đầu khóa		Học theo lớp đầu khóa			
	Chiều	Kinh tế học (10/45)	6-10	Thương mại điện tử căn bản (10/45)	6-10	Đồ họa máy tính (10/75)	6-10	Maketing căn bản (5/45)	6-10						
		Cô Lan anh	403B	Cô Linh	403B	Cô Vân	405A	Cô Thơm	402B						
TT02-K19TC	Sáng	Học văn hóa		Học văn hóa		Học văn hóa		Học văn hóa		Học văn hóa					
	Chiều	Tiếng anh cơ bản(5/90)	13h30	Nhập môn lập trình C++/Python(40/45)	13h30	Mạng máy tính cơ bản(20/45)	13h30	Thi Nhập môn lập trình C++/Python	13h30						
		Cô Liễu	10T1	Cô Thủy	202D	Thầy tùng	10T1	Cô Thủy	202D						

[illegible]

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
ALG02-K19	Sáng	Logistics căn bản (15/45)	7h30-11h40	Quản trị học (5/45)	7h30-11h40	Marketing căn bản (5/45)	7h30-11h40	Kinh tế học (10/60)	7h30-11h40	Học theo lớp đầu khóa		Học theo lớp đầu khóa			
		Cô Mai	401A	Cô Thúy	401A	Cô Hải Hà	402B	Cô Tâm	403B						
	Chiều														
BRH01-K19	Sáng	Giáo dục chính trị (10/75)	7h30 - 11h45					Tiếng Anh cơ bản 1 (45/60)	7h30 - 11h45						
		Ths. Nguyễn Văn Trường	P202 tòa 2 MD					Ths. Vũ Thị Bình	P202 tòa 2 MD						
	Chiều			Tin học (10/75)	13h00 - 17h15	Giải phẫu sinh lý (5/45)	13h00 - 17h15								
				CN. Nguyễn Đức Anh	P202 tòa 2 MD	BS. Vũ Thanh Tùng	P202 tòa 2 MD								

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
BRH02,03-K19	Sáng	Giáo dục chính trị (10/75)	7h30 - 11h45					Tiếng Anh cơ bản 1 (45/60)	7h30 - 11h45						
		<i>Ths. Nguyễn Văn Trường</i>	<i>P202 tòa 2 MD</i>					<i>Ths. Vũ Thị Bình</i>	<i>P202 tòa 2 MD</i>						
	Chiều			Tin học (10/75)	13h00 - 17h15	Giải phẫu sinh lý (5/45)	13h00 - 17h15								
				<i>CN. Nguyễn Đức Anh</i>	<i>P202 tòa 2 MD</i>	<i>BS. Vũ Thanh Tùng</i>	<i>P202 tòa 2 MD</i>								
BĐD02-K19	Sáng	Giáo dục chính trị (10/75)	7h30 - 11h45			Giải phẫu sinh lý (5/60)	7h30 - 11h45	Tiếng Anh cơ bản 1 (45/60)	7h30 - 11h45						
		<i>Ths. Nguyễn Văn Trường</i>	<i>P202 tòa 2 MD</i>			<i>BS. Vũ Thanh Tùng</i>	<i>P202 tòa 2 MD</i>	<i>Ths. Vũ Thị Bình</i>	<i>P202 tòa 2 MD</i>						
	Chiều			Tin học (10/75)	13h00 - 17h15										
				<i>CN. Nguyễn Đức Anh</i>	<i>P202 tòa 2 MD</i>										

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
AYS02-K19	Sáng	Giáo dục chính trị (10/75)	7h30 - 11h45			Giải phẫu sinh lý (5/60)	7h30 - 11h45	Tiếng Anh cơ bản 1 (45/60)	7h30 - 11h45						
		<i>Ths. Nguyễn Văn Trường</i>	<i>P202 tòa 2 MD</i>			<i>BS. Vũ Thanh Tùng</i>	<i>P202 tòa 2 MD</i>	<i>Ths. Vũ Thị Bình</i>	<i>P202 tòa 2 MD</i>						
	Chiều			Tin học (10/75)	13h00 - 17h15										
				<i>CN. Nguyễn Đức Anh</i>	<i>P202 tòa 2 MD</i>										
BYH01-K19	Sáng	Giáo dục chính trị (10/75)	7h30 - 11h45					Tiếng Anh cơ bản 1 (45/60)	7h30 - 11h45						
		<i>Ths. Nguyễn Văn Trường</i>	<i>P202 tòa 2 MD</i>					<i>Ths. Vũ Thị Bình</i>	<i>P202 tòa 2 MD</i>						
	Chiều			Tin học (10/75)	13h00 - 17h15	Giải phẫu sinh lý (5/45)	13h00 - 17h15								
				<i>CN. Nguyễn Đức Anh</i>	<i>P202 tòa 2 MD</i>	<i>BS. Vũ Thanh Tùng</i>	<i>P202 tòa 2 MD</i>								

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
BSĐ01-K19	Sáng	Giáo dục chính trị (10/75)	7h30 - 11h45					Tiếng Anh cơ bản 1 (45/60)	7h30 - 11h45						
		<i>Ths. Nguyễn Văn Trường</i>	<i>P202 tòa 2 MD</i>					<i>Ths. Vũ Thị Bình</i>	<i>P202 tòa 2 MD</i>						
	Chiều			Tin học (10/75)	13h00 - 17h15	Giải phẫu sinh lý (5/45)	7h30 - 11h45								
				<i>CN. Nguyễn Đức Anh</i>	<i>P202 tòa 2 MD</i>	<i>BS. Vũ Thanh Tùng</i>	<i>P202 tòa 2 MD</i>								
BD01-K19	Sáng	Giáo dục chính trị (10/75)	7h30 - 11h45			Giải phẫu sinh lý (5/60)	7h30 - 11h45	Tiếng Anh cơ bản 1 (45/60)	7h30 - 11h45						
		<i>Ths. Nguyễn Văn Trường</i>	<i>P202 tòa 2 MD</i>			<i>BS. Vũ Thanh Tùng</i>	<i>P202 tòa 2 MD</i>	<i>Ths. Vũ Thị Bình</i>	<i>P202 tòa 2 MD</i>						
	Chiều			Tin học (10/75)	13h00 - 17h15										
				<i>CN. Nguyễn Đức Anh</i>	<i>P202 tòa 2 MD</i>										

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
BD01-K19LT	Sáng	Giáo dục chính trị (10/45)	7h30 - 11h45			Giải phẫu sinh lý (5/60)	7h30 - 11h45								
		<i>Ths. Nguyễn Văn Trường</i>	<i>P202 tòa 2 MD</i>			<i>BS. Vũ Thanh Tùng</i>	<i>P202 tòa 2 MD</i>								
	Chiều	Tiếng Anh (25/30)	13h00 - 17h15	Tin học (10/30)	13h00 - 17h15			Được liệu (5/45)	13h00 - 17h15						
		<i>Ths. Vũ Thị Bình</i>	<i>P202 tòa 2 MD</i>	<i>CN. Nguyễn Đức Anh</i>	<i>P202 tòa 2 MD</i>			<i>DSĐH. Trần Thị Thương</i>	<i>P202 tòa 2 MD</i>						
BDD01-K19LT	Sáng	Giáo dục chính trị (10/45)	7h30 - 11h45			Giải phẫu sinh lý (5/60)	7h30 - 11h45								
		<i>Ths. Nguyễn Văn Trường</i>	<i>P202 tòa 2 MD</i>			<i>BS. Vũ Thanh Tùng</i>	<i>P202 tòa 2 MD</i>								
	Chiều	Tiếng Anh (25/30)	13h00 - 17h15	Tin học (10/30)	13h00 - 17h15										
		<i>Ths. Vũ Thị Bình</i>	<i>P202 tòa 2 MD</i>	<i>CN. Nguyễn Đức Anh</i>	<i>P202 tòa 2 MD</i>										

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
YĐT01-K19	Sáng														
	Chiều														
	Tối														
YDCN01-K19	Sáng														
	Chiều														
	Tối														

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
YĐCN01- K19LT	Sáng														
	Chiều														
	Tối														